

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH PHÚ YÊN

Bản án số: **40/2021/HS-PT**

Ngày: 03/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Việt Hùng;

Các thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Minh Kh do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh Kh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2021/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Minh Kh** (tên gọi khác: Đầu Bò, Tèo), sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ng, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957; tiền án: Ngày 06/5/2004, bị TAND huyện S (nay là thị xã S) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; ngày 17/01/2005, bị TAND huyện S (nay là thị xã S) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 27/9/2008, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 18/01/2012, bị TAND thị xã S xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 19/7/2013, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 03/3/2017, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2019; tiền sự: Không, bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/3/2020 đến ngày 30/3/2020 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị bắt tạm giam từ ngày 12/5/2020. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Minh Kh : Ông Ngô Tấn Hải, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Phú Yên, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 21/3/2020, Đỗ Minh Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79L9-6970 đến khu vực quán bê “Hai Bân” của bà Nguyễn Thị Nh tại thôn 5, xã X, thị xã S lén lút lấy 14,55 kg hải sản đang nuôi trên bê, đặt trong 01 rổ nhựa rồi điều khiển xe mô tô 79L9-6970 chở rổ nhựa chứa hải sản trộm cắp được chạy đến đường bê tông thuộc thôn 2, xã X thì bị Công an thị xã S phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra đủ căn cứ xác định Đỗ Minh Kh còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn thị xã S, cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 28/01/2020, Đỗ Minh Kh điều khiển Xe mô tô biển kiểm soát 79L9-6970 đến nhà của vợ chồng chị Nguyễn Thị Ngọc Á, anh Trương Thiên Đ tại thôn D, xã X, thị xã S lén lút vào phòng ngủ lấy trộm 01 túi xách bên trong có số tiền 7.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng. Sau đó, Kh đến khu đất trống gần đó lục lấy số tiền 7.000.000 đồng rồi chôn túi xách dưới đất. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/01/2020, Kh tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại nhà vợ chồng chị A, anh Đ, quan sát tại phòng ngủ có 01 quần sort của anh Đ để dưới nền nhà, Kh lục lấy trong túi quần số tiền là 1.000.000 đồng. Sau đó, Kh tiêu xài hết số tiền 8.000.000 đồng trộm cắp được, còn điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng Kh cất giấu trong cốp xe 79L9-6970 đến ngày 21/3/2020 thì bị Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 10/3/2020, Đỗ Minh Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79L9-6970 đến thôn T, xã X, thị xã S, Kh lén lút vào nhà của vợ chồng bà Nguyễn Thị Đ, ông Phùng Học T, quan sát tại khu vực nhà bếp có đặt một túi xách nữ màu đen và 01 điện thoại di động Nokia màu đen. Kh đến tại vị trí cửa hông bếp và dùng một đoạn cây gỗ dài khoảng 03m để kéo túi xách và 01 điện thoại Nokia màu đen ra ngoài rồi Kh lấy số tiền 26.000.000 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng có mặt đính đá bên trong túi xách và 01 điện thoại Nokia màu đen rồi vứt bỏ túi xách gần khu vực nhà bà Đ, ông T. Đến sang ngày 11/3/2020, Kh đem điện thoại di động trộm cắp được cho ông Thân Hữu L và nhờ ông Nguyễn Văn A đem bán sợi dây chuyền vàng trộm cắp được cho ông Hoàng Công L (là chủ tiệm vàng M) tại khu vực 2, phường Q, thành phố Q, tỉnh B được số tiền 3.560.000 đồng, Kh cho ông Ánh 50.000 đồng. Số tiền bán dây chuyền và số tiền trộm cắp được Kh sử dụng tiêu xài, số tiền còn lại 11.437.700 đồng bị Cơ quan điều tra thu giữ vào ngày 21/3/2020. Quá trình điều tra, ông L đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, ông L tự nguyện giao nộp 01 mặt dây chuyền cho Cơ quan điều tra, riêng sợi dây chuyền ông L bán cho người khác (không xác định được họ tên, địa chỉ) nên không thu giữ được.

Lần thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 11/3/2020, Đỗ Minh Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79L9-6970 đến nhà anh Phạm Văn T tại thôn 3, xã X, thị xã S. Kh lén lút vào nhà lấy 01 ví da, bên trong chứa số tiền 600.000 đồng; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đen; 01 cục sạc dự phòng nhãn hiệu Mobiphone màu đen của anh T. Kh tiêu xài hết số tiền 600.000 đồng; điện thoại di động Samsung J7 Prime màu đen Kh để tại nhà ông Thân Hữu L tại khu vực 2, phường G, thành phố Q. Quá trình điều tra ông L đã tự nguyện giao nộp điện thoại di động nói trên, cục sạc dự phòng nhãn hiệu Mobiphone Kh cất giấu trong cốp xe mô tô 79L9 – 6970 đến ngày 21/3/2020 thì bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 25/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã S kết luận: Tài sản bị trộm cắp vào thời điểm ngày 21/3/2020 có tổng giá trị là 1.675.000 đồng. Trong đó: 2,65 kg ghe xanh trị giá 662.500 đồng; 8,15 kg sò mòng trị giá 815.000 đồng; 2 kg nghêu trị giá 40.000 đồng; 1,75 kg ốc bần tay trị giá 157.500 đồng. Riêng 01 rô nhựa màu đỏ đã qua sử dụng không đủ thông tin định giá.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG ngày 16/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã S kết luận: Tại thời điểm định giá ngày 28/01/2020, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu vàng, đã qua sử dụng từ tháng 7 năm 2018 có giá trị là 400.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã S kết luận: Tại thời điểm định giá ngày 10/3/2020, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen mode TA.1139 đã qua sử dụng từ năm 2019 có giá trị là 300.000 đồng. 01 dây chuyền vàng 18K, dạng xoắn, trọng lượng 02 chỉ có giá trị là 5.666.667 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐG ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã S kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đen, đã qua sử dụng từ tháng 4 năm 2017, tại thời điểm tháng 3 năm 2020 có giá trị là 567.000 đồng. 01 cục sạc dự phòng nhãn hiệu Mobiphone màu đen đã qua sử dụng từ tháng 4 năm 2017, tại thời điểm tháng 3 năm 2020 không còn giá trị sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 52/KLGD ngày 07/5/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Trước, trong, sau khi gây án (ngày 21/3/2020) và hiện tại, Đỗ Minh Kh bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Đỗ Minh Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng Điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 48, điểm q, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Minh Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 12/5/2020 và được trừ thời gian bị bắt giam giữ từ ngày 21/3/2020 đến ngày 30/3/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/4/2021, bị cáo Đỗ Minh Kh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Minh Kh trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội là người khuyết tật nặng quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Minh Kh tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 28/01/2020 đến ngày 21/3/2020 trên địa bàn thị xã S, tỉnh Phú Yên Đỗ Minh Kh có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại cụ thể: Số tiền 8.000.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng trị giá 400.000đồng của vợ chồng chị Nguyễn Thị Ngọc A, anh Trương Thiên Đ; số tiền 26.000.000đồng, 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 02 chỉ trị giá 5.666.667đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trị giá 300.000đồng của vợ chồng bà Nguyễn Thị Đ, ông Phùng Học T; số tiền 600.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đen trị giá 567.000đồng của anh Phạm Văn T và 14,55kg hải sản trị giá 1.675.000đồng của bà Nguyễn Thị Nh. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đỗ Minh Kh đã chiếm đoạt là 43.208.667đồng nhưng bị cáo Kh có 06 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội cùng loại nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Đỗ Minh Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” – theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] *Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh Kh Hội đồng xét xử thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của nhiều người, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội phạm cùng loại, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ khả năng cải tạo của bị cáo rất kém nên cần xử phạt nghiêm khắc. Khi lượng hình

án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo phải chịu và được hưởng đó là: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự thú; trước, trong, sau khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi quy định tại điểm q, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội là người khuyết tật nặng quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có thiếu sót. Tuy nhiên, mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh Kh mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo Đỗ Minh Kh kháng cáo không được chấp nhận lẽ ra phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người khuyết tật nặng và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh Kh– Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Minh Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm q, r, s, p Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Minh Kh– 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (12/5/2020), được trừ thời gian bị tạm giữ trước từ ngày 21/3/2020 đến ngày 30/3/2020.

Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Đỗ Minh Kh.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND thị xã S(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an thị xã S(2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hùng